

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự Do – Hạnh Phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 09/NML/2023

CHI CỤC AN TOÀN VỆ SINH THỰC PHẨM	
CÔNG VĂN ĐẾN	Số: <i>HC</i> ngày <i>22/3/2023</i>
	CHUYÊN
	Lãnh đạo CC.....
	Phòng..... <i>Marketing</i>
Sao.....	

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm

Tên tổ chức, cá nhân: Công Ty TNHH TM và XNK Nguyệt Minh Lâm

Địa chỉ trụ sở chính: Số 19 phố Khâm Thiên, phường Khâm Thiên, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

Điện thoại: 0856633336

Fax:

E-mail:

Mã số doanh nghiệp: 0107472012

Địa chỉ sản xuất: Chi nhánh Công ty TNHH TM và XNK Nguyệt Minh Lâm tại Hưng Yên

Địa chỉ: Thôn Ngọc Loan, xã Tân Quang, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên, Việt Nam.

Chứng nhận ISO 22000:2018 hệ thống quản lý an toàn thực phẩm, số chứng nhận: FSMS 2210008, ngày cấp phép 19/10/2022, được đánh giá bởi tổ chức PQI.

II. Thông tin về sản phẩm

1. Tên sản phẩm: BỘT MOCHI
2. Thành phần: Tinh bột sắn, tinh bột khoai lang, chất ổn định (415, 466, 1422), đường kính, muối tinh, hương liệu tổng hợp dùng trong thực phẩm: hương phomai.
3. Thời hạn sử dụng sản phẩm: 12 tháng (kể từ ngày sản xuất).
4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:
 - 4.1. Quy cách đóng gói: Đóng 500g/túi, 1kg/túi, 1.5kg/túi, 2kg/túi, 2.5kg/túi, 3kg/túi... Số lượng túi/thùng: 10 túi/thùng, 12 túi/thùng, 15 túi/thùng, 20 túi/thùng... và các quy cách khác theo yêu cầu của khách hàng.
 - 4.2. Chất liệu bao bì: Túi (màng) PE/PA/PP, túi (màng) MOPP/MCPP/MPET, ... thùng carton hợp vệ sinh đảm bảo an toàn thực phẩm theo quy định của Bộ Y Tế.

III. Mẫu nhãn sản phẩm (đính kèm mẫu nhãn sản phẩm hoặc mẫu nhãn sản phẩm dự kiến)

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

- Luật số 55/2010/QH12: Luật ATTP
- NĐ 15/2018/NĐ- CP: Quy định chi tiết thi hành một số điều của luật ATTP.
- NĐ 43/2017/NĐ- CP: Nghị định về nhãn hàng hóa.
- NĐ 111/2011/NĐ- CP: Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều nghị định số 43/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 4 năm 2017 của chính phủ về nhãn hàng hóa.
- QCVN 8-2:2011/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

CHI CỤC AN TOÀN VỆ SINH THỰC PHẨM	
CÔNG VĂN ĐẾN	Số: <u>AS</u> ngày <u>24/5/2023</u>
	CHUYÊN
	Lãnh đạo CC.....
	Phòng..... <u>Quản</u>
Sao.....	

Độc lập – Tự Do – Hạnh Phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 08/NML/2023

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm

Tên tổ chức, cá nhân: Công Ty TNHH TM và XNK Nguyệt Minh Lâm

Địa chỉ trụ sở chính: Số 19 phố Khâm Thiên, phường Khâm Thiên, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

Điện thoại: 0856633336

Fax:

E-mail:

Mã số doanh nghiệp: 0107472012

Địa chỉ sản xuất: Chi nhánh Công ty TNHH TM và XNK Nguyệt Minh Lâm tại Hưng Yên

Địa chỉ: Thôn Ngọc Loan, xã Tân Quang, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên, Việt Nam.

Chứng nhận ISO 22000:2018 hệ thống quản lý an toàn thực phẩm, số chứng nhận: FSMS 2210008, ngày cấp phép 19/10/2022, được đánh giá bởi tổ chức PQI.

II. Thông tin về sản phẩm

- Tên sản phẩm: TRÂN CHÂU KHOAI MÔN
- Thành phần: Khoai môn (>30%), tinh bột sắn, tinh bột khoai tây, chất ổn định (415, 466, 1422, 1442), chất bảo quản (202), chất tạo ngọt tổng hợp (950).
- Thời hạn sử dụng sản phẩm: 12 tháng (kể từ ngày sản xuất).
- Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:
 - Quy cách đóng gói: Đóng 500g/túi, 800g/túi, 1kg/túi, 1.5kg/túi, 2kg/túi, 2.5kg/túi, 3kg/túi... Số lượng túi/thùng: 10 túi/thùng, 12 túi/thùng, 15 túi/thùng, 20 túi/thùng.... và các quy cách khác theo yêu cầu của khách hàng.
 - Chất liệu bao bì: Túi (màng) PE/PA/PP, túi (màng) MOPP/MCPP/MPET, ... thùng carton hợp vệ sinh đảm bảo an toàn thực phẩm theo quy định của Bộ Y Tế.

III. Mẫu nhãn sản phẩm (đính kèm mẫu nhãn sản phẩm hoặc mẫu nhãn sản phẩm dự kiến)

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

- Luật số 55/2010/QH12: Luật ATTP
- NĐ 15/2018/NĐ- CP: Quy định chi tiết thi hành một số điều của luật ATTP.
- NĐ 43/2017/NĐ- CP: Nghị định về nhãn hàng hóa.
- NĐ 111/2011/NĐ- CP: Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều nghị định số 43/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 4 năm 2017 của chính phủ về nhãn hàng hóa.
- QCVN 8-2:2011/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm



CHI CỤC AN TOÀN VỆ SINH THỰC PHẨM	
CÔNG VĂN ĐẾN	Số: 174... ngày 24/5/2023
	CHUYÊN
	Lãnh đạo CC.....
	Phòng.....
Sao.....	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự Do – Hạnh Phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 07/NML/2023

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm

Tên tổ chức, cá nhân: Công Ty TNHH TM và XNK Nguyệt Minh Lâm

Địa chỉ trụ sở chính: Số 19 phố Khâm Thiên, phường Khâm Thiên, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

Điện thoại: 0856633336

Fax:

E-mail:

Mã số doanh nghiệp: 0107472012

Địa chỉ sản xuất: Chi nhánh Công ty TNHH TM và XNK Nguyệt Minh Lâm tại Hưng Yên

Địa chỉ: Thôn Ngọc Loan, xã Tân Quang, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên, Việt Nam.

Chứng nhận ISO 22000:2018 hệ thống quản lý an toàn thực phẩm, số chứng nhận: FSMS 2210008, ngày cấp phép 19/10/2022, được đánh giá bởi tổ chức PQI.

II. Thông tin về sản phẩm

1. Tên sản phẩm: TRÂN CHÂU KHOAI LANG TÍM

2. Thành phần: Khoai lang tím (>30%), tinh bột sắn, tinh bột khoai tây, chất ổn định (415, 466, 1422, 1442), chất bảo quản (202), màu thực phẩm tổng hợp (163(vii)), chất tạo ngọt tổng hợp (950), hương liệu tổng hợp dùng trong thực phẩm: Hương khoai mật.

3. Thời hạn sử dụng sản phẩm: 12 tháng (kể từ ngày sản xuất).

4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:

4.1. Quy cách đóng gói: Đóng 500g/túi, 800g/túi, 1kg/túi, 1.5kg/túi, 2kg/túi, 2.5kg/túi, 3kg/túi... Số lượng túi/thùng: 10 túi/thùng, 12 túi/thùng, 15 túi/thùng, 20 túi/thùng.... và các quy cách khác theo yêu cầu của khách hàng.

4.2. Chất liệu bao bì: Túi (màng) PE/PA/PP, túi (màng) MOPP/MCPP/MPET, ... thùng carton hợp vệ sinh đảm bảo an toàn thực phẩm theo quy định của Bộ Y Tế.

III. Mẫu nhãn sản phẩm (đính kèm mẫu nhãn sản phẩm hoặc mẫu nhãn sản phẩm dự kiến)

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

- Luật số 55/2010/QH12: Luật ATTP
- NĐ 15/2018/NĐ- CP: Quy định chi tiết thi hành một số điều của luật ATTP.
- NĐ 43/2017/NĐ- CP: Nghị định về nhãn hàng hóa.
- NĐ 111/2011/NĐ- CP: Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều nghị định số 43/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 4 năm 2017 của chính phủ về nhãn hàng hóa.



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự Do – Hạnh Phúc

CHI CỤC AN TOÀN VỆ SINH THỰC PHẨM	
CÔNG VĂN ĐẾN	Số: 173 ngày 22/3/2023
	CHUYÊN
	Lãnh đạo CC.....
	Phòng.....
Sao.....	

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 06/NML/2023

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm

Tên tổ chức, cá nhân: Công Ty TNHH TM và XNK Nguyệt Minh Lâm

Địa chỉ trụ sở chính: Số 19 phố Khâm Thiên, phường Khâm Thiên, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

Điện thoại: 0856633336

Fax:

E-mail:

Mã số doanh nghiệp: 0107472012

Địa chỉ sản xuất: Chi nhánh Công ty TNHH TM và XNK Nguyệt Minh Lâm tại Hưng Yên

Địa chỉ: Thôn Ngọc Loan, xã Tân Quang, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên, Việt Nam.

Chứng nhận ISO 22000:2018 hệ thống quản lý an toàn thực phẩm, số chứng nhận: FSMS 2210008, ngày cấp phép 19/10/2022, được đánh giá bởi tổ chức PQI.

II. Thông tin về sản phẩm

1. Tên sản phẩm: TRẦN CHÂU KHOAI LANG VÀNG

2. Thành phần: Khoai lang vàng (>30%), tinh bột sắn, tinh bột khoai tây, chất ổn định (415, 466, 1422, 1442), chất bảo quản (202), màu thực phẩm tổng hợp (164), chất tạo ngọt tổng hợp (950), hương liệu tổng hợp dùng trong thực phẩm: Hương khoai mật.

3. Thời hạn sử dụng sản phẩm: 12 tháng (kể từ ngày sản xuất).

4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:

4.1. Quy cách đóng gói: Đóng 500g/túi, 800g/túi, 1kg/túi, 1.5kg/túi, 2kg/túi, 2.5kg/túi, 3kg/túi... Số lượng túi/thùng: 10 túi/thùng, 12 túi/thùng, 15 túi/thùng, 20 túi/thùng.... và các quy cách khác theo yêu cầu của khách hàng.

4.2. Chất liệu bao bì: Túi (màng) PE/PA/PP, túi (màng) MOPP/MCPP/MPET, ... thùng carton hợp vệ sinh đảm bảo an toàn thực phẩm theo quy định của Bộ Y Tế.

III. Mẫu nhãn sản phẩm (đính kèm mẫu nhãn sản phẩm hoặc mẫu nhãn sản phẩm dự kiến)

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

- Luật số 55/2010/QH12: Luật ATTP
- NĐ 15/2018/NĐ- CP: Quy định chi tiết thi hành một số điều của luật ATTP.
- NĐ 43/2017/NĐ- CP: Nghị định về nhãn hàng hóa.
- NĐ 111/2011/NĐ- CP: Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều nghị định số 43/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 4 năm 2017 của chính phủ về nhãn hàng hóa.



CHI CỤC AN TOÀN VỆ SINH THỰC PHẨM	
CÔNG VĂN ĐẾN	Số: 172 ngày 22/2/2023
	CHUYÊN
	Lãnh đạo CC.....
	Phòng.....
	Sao.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự Do – Hạnh Phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 05/NML/2023

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân, tự công bố sản phẩm

Tên tổ chức, cá nhân: Công ty TNHH TM và XNK Nguyệt Minh Lâm.

Địa chỉ: Số 19 Phố Khâm Thiên, Phường Khâm Thiên, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam.

Điện thoại: 0856633336

Fax:

E-mail:

Mã số doanh nghiệp: 0107472012.

Địa chỉ sản xuất: Thôn Ngọc Loan, xã Tân Quang, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên, Việt Nam.

Chứng nhận ISO 22000:2018 hệ thống quản lý an toàn thực phẩm, số chứng nhận: FSMS 2210008, ngày cấp phép 19/10/2022, được đánh giá bởi tổ chức PQI.

II. Thông tin về sản phẩm

- Tên sản phẩm: Bột làm kem hương vani (Vanillin flavor ice cream powder)
- Thành phần: Bột kem béo thực vật; đường; maltodextrin; sữa bột gầy; chất ổn định (471, 412, 466, 415, 407, 401, dextrose monohydrate); hương thực phẩm tổng hợp: hương vani, hương sữa bột, hương kem; muối tinh.
- Thời hạn sử dụng sản phẩm: 12 tháng (kể từ ngày sản xuất).
- Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:

4.1. Quy cách đóng gói: 500 gam/túi; 1 kg/túi; 1,5 kg/túi; 2 kg/túi ... và các quy cách khác theo yêu cầu của khách hàng.

4.2. Chất liệu bao bì:

Gói chất liệu PA/PE/PP, MPET/MOPP/MCPP... Sau đó các gói thành phẩm được đóng vào thùng carton phù hợp vệ sinh an toàn thực phẩm theo quy định của Bộ Y tế.

5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm (trường hợp thuê cơ sở sản xuất):

III. Mẫu nhãn sản phẩm (đính kèm mẫu nhãn sản phẩm hoặc mẫu nhãn sản phẩm dự kiến)

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

- Luật số: 55/2010/QH12: Luật ATTP
- NĐ 15/2018/NĐ- CP: Nghị định quy định chi tiết thi hành một số điều của luật ATTP.
- QCVN 8-2:2011/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm.
- QCVN 8-1:2011/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm độc tố vi nấm trong thực phẩm.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHI CỤC AN TOÀN VỆ SINH THỰC PHẨM	
CÔNG	Số: 171 ngày 22/5/2023
VĂN	CHUYÊN
ĐẾN	Lãnh đạo CC.....
	Phòng.....
	Sao.....

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 04/NML/2023

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm

Tên tổ chức, cá nhân: Công ty TNHH TM và XNK Nguyệt Minh Lâm

Địa chỉ trụ sở chính: Số 19 phố Khâm Thiên, phường Khâm Thiên, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

Điện thoại: 0856633336

Fax:

E-mail:

Mã số doanh nghiệp: 0107472012

Địa chỉ sản xuất: Chi nhánh Công ty TNHH TM và XNK Nguyệt Minh Lâm tại Hưng Yên

Địa chỉ: Thôn Ngọc Loan, xã Tân Quang, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên, Việt Nam.

Chứng nhận ISO 22000:2018 hệ thống quản lý an toàn thực phẩm, số chứng nhận: FSMS 2210008, ngày cấp phép 19/10/2022, được đánh giá bởi tổ chức PQI.

II. Thông tin về sản phẩm

1. Tên sản phẩm: Dâu tằm ngâm đường

2. Thành phần: Đường vàng (60%), dâu tằm (40%).

3. Thời hạn sử dụng sản phẩm: 12 tháng (kể từ ngày sản xuất)

4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:

4.1. Quy cách đóng gói: 500 gam/túi/hộp; 01 kg/túi/hộp; 1,5 kg/túi/hộp; 02 kg/túi/hộp; 2,5 kg/túi/hộp... và các quy cách khác theo yêu cầu của khách hàng.

4.2. Chất liệu bao bì: Nhựa đựng thực phẩm, chất liệu PA/PP/PE, MPET/MOPP/MCPP, thùng carton đảm bảo phù hợp tiêu chuẩn về vệ sinh ATTP theo quy định của Bộ Y Tế.

III. Mẫu nhãn sản phẩm (đính kèm mẫu nhãn sản phẩm hoặc mẫu nhãn sản phẩm dự kiến)

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

- Luật số 55/2010/QH12: Luật ATTP

- NĐ 15/2018/NĐ- CP: Quy định chi tiết thi hành một số điều của luật ATTP.

- NĐ 43/2017/NĐ- CP: Nghị định về nhãn hàng hóa.

- NĐ 111/2011/NĐ- CP: Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều nghị định số 43/2017/NĐ- CP ngày 14 tháng 4 năm 2017 của chính phủ về nhãn hàng hóa.

- QCVN 8-2:2011/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm

- QCVN 8-1:2011/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm độc tố vi nấm trong thực phẩm